TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**178**/2024/HS-ST
Ngày 13-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sĩ Tiến

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà:Bà Phạm Thị Thanh T- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 132/2024/HSST ngày26tháng 4năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số225/2024/QĐXXST- HSngày 03tháng 6 năm 2024,đối vớicác bị cáo:

1. Trần Mai L(Tên gọi khác: Linh L1), sinh năm 1991tạitỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: 8 L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T1(sinh năm 1966) và bàTrịnh Thị Thanh H (sinh năm 1971);chồng là Trịnh Trung H1, sinh năm 1989; có 03 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự:Không;

Nhân thân: Ngày 19-9-2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 02 (H2) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 198/2013/HS-ST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11-01-2024 đến ngày 20-01-2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo trú tại: 8 L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.(có mặt)

2. Bùi Trung N, sinh năm 1999 tại tỉnh Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: 2/1B ấp N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh;Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D (sinh năm 1965) và bà Nguyễn Thị H3 (sinh năm 1962);

Tiền án: Ngày 26-4-2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án Hình sự số 95/2022/HSST.

Tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 11-01-2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 11/01/2024, tại nhà số C đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,lực lượng Biên phòng cửa khẩu cảng B, bắt quả tang Bùi Trung Nvà Trần Mai Lvề hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (Nvà Lkhai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá). Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an P, thành phố Vđã chuyển hồ sơ, tang vật cùng đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vđể tiến hành điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều traCông an thành phố V, Trần Mai Lvà Bùi Trung Nkhai nhận: Lvà Nlà đối tượng nghiện ma túy và cả 2 có quan hệ tình cảm và chung sống với nhau từ tháng 9/2023 cho đến nay tại nhà nghỉ N1ở địa chỉ số E đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 21 giờ ngày 10/01/2024,Lđi đến khu vực đường T, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, gặp một người phụ nữ tên Ngọc A, (không rõ nhân thân lai lịch), để hỏi mua một gói ma túy đá với số tiền là 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).Ngọc Ađồng ý bán ma túy cho Lvà Lthanh toán tiền mặt cho Ngọc A.Sau khi mua được ma túy,Lmang về phòng VIP 1, nhà nghỉ N1ở địa chỉ số E đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 10 giờ ngày 11/01/2024,Lcùng Nđi xem Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử chồng của LlàTrịnh Trung H1, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau đó,Lvà Nđi về một căn nhà của Lthuê ở tại số C đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, để nghỉ ngơi. Khi đến nơi,Lvào nhà trướcvàNđi về phòng VIP 1, nhà nghỉ N1ở địa chỉ số E đường L, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, để lấy 01(một) gói ma túy đá để cùng sử dụng.Nđiều khiển xe máy biển số72H1 - 203.14 đi lấy gói ma túy về vừa đến nhà tại số C đường B, Phường A, thành phố Vthì bị lực lượng phòng chống ma túy thuộc Biên phòng cửa khẩu cảng B, phát hiện bắt quả tang Bùi Trung Ncùng Trần Mai Lvề hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng tang vật. Lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định. Sau đó, lực lượng chức năng tiến hành khám xét nơi ở của Lvà Nnhưng không thu giữ đồ vật tài sản gì thêm.

Tại Kết luận giám định số 116/KL-KTHS-MT, ngày 15/01/2024 của Phòng K, Công an Tỉnh B kết luận: Số ma túy thu giữ của L, N(01 gói nylon hàn kín bên

trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt) gửi giám định có khối lượng 2,8298gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine

Lời khai của Trần Mai L, Bùi Trung N phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ thu thập được(các bút lục điều tra từ số 76 đến số A).

Quá trình điều tra, Lvà Nthật thà khai báo, ăn năn hối cải, Nphạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

* Cơ quan Công anthu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 01 (Một) xe máy hiệu HONDA - 150I; Biển số 72H1 - 203.14; Số máy:KF26E0005658; Số khung: 2517GY 005891. Qua điều tra xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trả lời kết quả như sau: Chiếc xe máy do Lê Trường S, (địa chỉ: ấp P, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu) đứng tên chủ sở hữu, qua làm việc với Lê Trường Scho biết chiếc xe máy mang biển số trên Sđã bán cho cửa hàng mua bán xe cũ A Đở A đường L, Phường T, thành phố V tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, sau đó cửa hàng bán lại chiếc xe máy này cho ông Trấn Quốc T2, (sinh năm 1966; Nơi thường trú: 8 L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) là bố ruột của Trần Mai L; Ông T2trong quá trình sử dụng không có liên quan đến vụ án nào, cũng không có ai tranh chấp, việc Trần Mai Lsử dụng xe máy đi sử dụng ma túy thì ông T2hoàn toàn không biết, nên Cơ quan điều tra Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cho ông T2tiếp tục sở hữu.

- 01 (Một) phong bì niêm phong số 116, ngày 15/01/2024 của Phòng K, Công an Tỉnh Bbên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa 1,9870 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8; số Imei 1:863921065592530; Số I2: 863921065592522.

- 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X; số Imei: 354876094349375;

* Tất cả vật chứng và các tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vchuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số133/CT-VKS ngày 24-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố Trần Mai Lvà Bùi Trung N về tội "Tàng trữtrái phép chất ma tuý" theo điểm cKhoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm Hình sự: Áp dụng điểm cKhoản 1Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Mai Ltừ15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tùvề tội "*Tàng trữtrái phép chất ma tuý"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm c Khoản 1Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáoBùi Trung Ntừ18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tùvề tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-01-2024.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong kết luận số 116/KL-KTHS-MT ngày 15-01-2024 của Phòng KCông an tỉnh B.

+ Trả lại cho bị cáo N: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X Imei: 354876094349375

+ Trả lại cho bị cáo L: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPo Reno 8, số Imei 1: 863921065592530, số Imei 2: 863921065592522.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2]Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Vào lúc 10 giờ 40 phút, ngày 11/01/2024, tại nhà số C đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cơ quan chức năng bắt quả tang bị cáoNvà L có hành vi tàng trữ trái phép 2,8298 gam ma túy, loại Methamphetaminenhằm mục đích sử dụngcho bản thân.

Như vậy, hành vi củabị cáoNvà Lđủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữtrái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm cKhoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sựđúng như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quảdo hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nđã bị kết án, chưa được xóa án tích,nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lkhông bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Lđang nuôi con dưới 36 tháng tuổinên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểms Khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N; điểm s Khoản 1, Khoản 2Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lđể giảm cho các bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5]Về xử lý vật chứng:

Đối với chất ma túy chứa trong 01 (Một) gói niêm phong kết luận số116/KL-KTHS-MT ngày 15-01-2024 của Phòng KCông an tỉnh Blà vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8, số Imei 1: 863921065592530, số Imei 2: 863921065592522 của bị cáo L,không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo L.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, sốImei: 354876094349375 của bị cáo N, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo N.

[6]Về vấn đề khác:

Đối vớingười phụ nữ tên Ngọc A (không rõ nhân thân lai lịch) là ngườibánma túy cho bị cáo L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vtiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Trách nhiệm Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Mai L**và bị cáo**Bùi Trung N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1.1. Căn cứ:Điểm cKhoản 1Điều 249;điểm sKhoản 1, Khoản 2Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt:Bị cáo Trần Mai L**15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giam tính từ ngày 11-01-2024 đến ngày 20-01-2024.

1.2. Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Bùi Trung N**24 (Hai mươi tư) tháng**tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-01-2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong kết luận số 116/KL-KTHS-MT ngày 15-01-2024 của Phòng KCông an tỉnh B.

- Trả lại cho bị cáo N: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X Imei: 354876094349375

- Trả lại cho bị cáo L: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPo Reno 8, số Imei 1: 863921065592530, số Imei 2: 863921065592522.

(Vật chứngđang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 180/ BB.CCTHA ngày 03 tháng 5năm 2024).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Bị cáoNvà bị cáo L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáocó quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên ánđể yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh

- Nhà tạm giữ Công an tp. Vũng Tàu, t. BR - VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.